

**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**  
**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**  
**Sài Gòn 1998**

--- o0o ---

**Tập 23**  
**QUYÊN THỨ 568**  
**HỘI THỨ SÁU**

**Phẩm**  
**PHÁP GIỚI**  
**Thứ 4 - 2**

**Bấy giờ, Tối Thắng lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì sao các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm vì độ hữu tình thị hiện các tướng?**

**Phật bảo Tối Thắng: Thiên vương phải biết: Tướng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm bất khả đắc. Tướng các Bồ-tát cũng bất khả đắc. Chỉ do uy lực phương tiện khéo léo, vì loại hữu tình thị hiện vào thai, cho đến Niết-bàn các thứ hóa tướng. Vì có sao? Vì chư Thiên chấp thường bảo không rơi đọa, vậy**

nên Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phương tiện khéo léo, vì phá chấp kia thị hiện vào thai. Nhân khiến Thiên kia khởi nghĩ vô thường: Thế gian rất hơn rất cao không ai ngang, đối dục chẳng đắm hãy có rơi đọa, huống các Thiên chúng mà được thường ư? Vậy nên đều phải chớ buông lung nữa, siêng gắng tinh tiến buộc niệm tu Đạo. Như thấy mặt trời hãy có lặn mất, tức biết lửa đom đóm chẳng được trụ lâu.

Lại có chư Thiên đắm vui, chẳng tu Chánh pháp, mặc tình buông lung chơi giỡn. Tuy cùng Bồ-tát đồng ở Thiên cung, mà chẳng đến lễ lạy, chẳng xin thọ pháp, đều khởi nghĩ này: Vả nay hưởng vui, mai đến Bồ-tát sẽ thọ pháp tu. Cùng bảo nhau rằng: Ta cùng Bồ-tát thường đồng ở đây, tu hành muện gì. Vậy nên, Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm siêng tu tinh tiến như chữa cháy dầu, phá buông lung kia thị hiện rơi đọa.

Thị hiện như vậy có hai nhân duyên: Một, khiến chư Thiên là hạnh buông lung. Hai, khiến hữu tình đồng được xem thấy.

Thế gian lại có hữu tình hèn kém, vì căn lành ít nên chẳng kham thấy Phật thành Vô thượng giác, quay xe diệu pháp. Bồ-tát vì kia thị hiện con nít và làm cậu bé chơi giỡn hậu cung Bồ-tát. Nếu làm các

tượng khác thuyết pháp, nữ nhân hậu cung thời chẳng tin muốn, vậy nên thị hiện nam nít, cậu bé. Có người cao hạnh thường năng lìa tục, Bồ-tát vì kia thị hiện xuất gia.

Lại có trời người khởi nghĩ như vậy: Ngồi yên hưởng vui chẳng được Thánh đạo. Bồ-tát vì kia thị hiện khổ hạnh, cũng để hàng phục ngoại đạo khổ hạnh, thị hiện các thứ khổ hạnh khó hành.

Lại có trời người đêm dài phát nguyện: Khi Bồ-tát đi đến tòa Bồ-đề, người trời chúng ta thường dâng cúng dường. Bồ-tát vì kia đến tòa Bồ-đề vô lượng người trời đã cúng dường rồi, tất cả đều được nhân duyên Bồ-đề.

Lại có người trời khởi nghĩ như vậy: Ác ma ngoại đạo ngăn ngại Chánh pháp, nguyện được Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề hàng phục ác ma và các ngoại đạo, có kẻ chánh tín đều được thấy Chánh pháp.

Vậy nên, Bồ-tát thành Chánh đẳng giác rồi, khắp trong hư không thế giới ba ngàn có các thứ tiếng tăm đồng khen ngợi rằng: Phật Nhật ra đời, sáng đóm lặn mất. Các trời người thấy đều khởi lời này: Nguyện ta đời sau thành Vô thượng giác như nay Bồ-tát đã chứng Bồ-đề, vì hữu tình đây ngồi tòa Bồ-đề.

**Có các trời người nói lời như vậy: Nguyện thấy Đại sư thành Nhất thiết trí, Nhất thiết tướng trí, Vô sư trí, Tự nhiên trí. Các hữu tình đây dù chẳng cầu ra khỏi mà căn tánh thuần thực là thâm pháp khí, vì hữu tình này thị hiện quay xe Pháp vô thượng ba phen mười hai hành tướng.**

**Lại có trời người muốn nghe viên tịch, Bồ-tát vì kia thị hiện Niết-bàn.**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng hiện các thứ hóa tướng như thế.**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm quyết chẳng sanh ở chỗ không rảnh. Vì có sao? Vì người không phước đức chẳng nghe thắng danh tự Bát-nhã Ba-la-mật-đa vậy.**

**Lại nữa, các Bồ-tát này thường lìa tất cả ác nghiệp, trọn chẳng hủy phạm giới Phật đã nói, tâm không ganh ghét, thân ngữ không lỗi; đã ở chỗ vô lượng Phật quá khứ trồng nhiều căn lành, đủ thắng phước đức trí huệ phương tiện, trọn nên đại nguyện, tâm ưa vắng lặng, siêng hành tinh tiến, lìa các lười nhác.**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát này không có ác nghiệp đọa thú địa ngục, vì mười thiện nghiệp đạo thường hiện hành vậy. Các Bồ-tát này không có phá giới đọa thú bàng sanh, vì thường năng hộ trì giới đã thọ vậy. Các Bồ-tát này không có ganh ghét, chẳng đọa thú quỷ đói, chẳng sanh nhà tà kiến, thường gặp bạn lành, xa lìa bạn ác. Vì có sao? Vì quá khứ đã ở vô lượng chỗ Phật, trồng sâu căn lành, vậy nên sanh chỗ nào giàu sang tự tại, đều đủ chánh kiến.**

**Các Bồ-tát này tùy thân đã thọ, chẳng khuyết các căn, thành đồ đệ Phật pháp. Vì có sao? Vì ở đời quá khứ cúng dường chư Phật, lắng nghe Chánh pháp, lễ kính đại chúng. Vậy nên sanh chỗ nào thường đủ các căn, hình tướng đoan nghiêm, thành đồ đệ Phật pháp.**

**Các Bồ-tát này chẳng sanh biên địa căn độn ngu si, chẳng biết thiện ác nghĩa thú lời nói, chẳng phải đồ đệ Phật pháp, chẳng nhận biết Sa-môn, Bà-la-môn thấy. Vì có sao? Bồ-tát thọ sanh tất ở trung quốc, lợi căn trí huệ, lời nói rõ ràng, giỏi biết nghĩa lời nói, là đồ đệ Phật pháp, khéo biết Sa-môn Bà-la-môn thấy. Vì có sao? Vì đời trước Bồ-tát đủ sức phước đức trí huệ vậy.**

**Bồ-tát trọn chẳng sanh cung trời Sống lâu, vì chẳng thể lợi người, chẳng thấy Phật vậy. Các Bồ-tát này phần nhiều sanh cõi Dục, thị hiện ra đời lợi vui hữu tình. Vì có sao? Vì đủ sức thắng phương tiện khéo léo vậy.**

**Bồ-tát chẳng sanh thế giới không Phật. Chỗ đây không Phật, không kể thuyết Pháp. Chẳng nghe Chánh pháp, chẳng cúng dường Tăng. Sở dĩ vì sao? Vì chỗ Bồ-tát sanh tất đủ Tam Bảo, nguyện đời trước mạnh vậy. Các Bồ-tát này nghe ác thế giới rất sanh nhàm lìa, tu hạnh vắng lặng, tâm chẳng lười nhác, tinh siêng mạnh mẽ, dùng tất cả thiện diệt các ác pháp.**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm dùng nhiều thứ nhân duyên như thế thấy, trọn chẳng sanh ở những chỗ không rảnh.**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm cho đến trong mộng hãy chẳng quên mất tâm Đại Bồ-đề, huống khi giác tỉnh lẽ đâu quên mất. Vì có sao? Vì tất cả thiện pháp sanh ở tâm đây tức là Vô thượng Chánh đẳng giác. Nếu không tâm đây thì không có Phật. Không Phật không Pháp, không Pháp không Tăng,**

do tâm đây nên được có Tam Bảo và có người trời tu thiện hưởng vui.

Các Bồ-tát này thường lìa nịnh dối, chất trực nhu hòa, nơi tâm thanh tịnh, đối pháp chư Phật chẳng sanh do dự. Kẻ muốn nghe thọ chẳng giấu thâm nghĩa. Lìa các ganh ghét, xa nghiệp tam đồ. Đối trước giữa sau không tướng thay đổi, làm chẳng trái lời nói. Hộ pháp Đại thừa, thấy kẻ đồng học rất sanh cung kính, khuyên siêng tu tập, khen ngợi Đại thừa. Đối Sư thuyết pháp thường sanh tướng như Phật. Gần gũi bạn lành, xa lìa bạn ác. Các Bồ-tát này hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phương tiện khéo léo trọn nên tâm Bồ-đề như thế. Nương nhờ tâm này được Túc trụ trí. Vì có sao?

Vì đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, hộ trì Chánh pháp, tu giới thanh tịnh, xa lìa ác nghiệp, hẳn không ngăn ngại, tâm thường vui mừng, tâm siêng tu học, tâm chẳng tán loạn, tâm trí chẳng mất. Sở dĩ vì sao? Các Bồ-tát này do từng cúng dường vô lượng chư Phật thời trọng Chánh pháp. Do trọng Pháp nên rộng vì người nói. Vì hộ Chánh pháp chẳng tiếc thân Nghiệp thân ngữ ý thấy đều thanh tịnh. Nghiệp thanh tịnh rồi được lìa ngăn ngại. Lìa ngăn ngại nên tâm thường vui mừng. Tâm vui mừng thời siêng tinh tiến Tâm tánh chánh trực,

**niệm trí viên mãn. Do niệm trí nên biết đời sống quá khứ một mươi trăm ngàn, cho đến vô số.**

**Các Bồ-tát này hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thật biết rõ chỗ sanh quá khứ. Đã rõ đời trước gần gũi bạn lành. Do bạn lành nên ở chỗ chư Phật chẳng thất ba việc là nghe thấy niệm, thường ưa nghe Pháp, cúng dường Tăng Bảo, với tất cả thời từng không bỏ qua. Chỗ Phật Bồ-tát thường sanh cung kính, lễ bái cúng dường, không lúc tạm bỏ. Đi đứng ngồi nằm chẳng lìa đa văn.**

**Thiên vương phải biết: Vì các Bồ-tát này trì tịnh giới nên thường nghe công đức danh tự Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thường siêng tu tập trợ Bồ-đề phần, từng chẳng xa lìa ba môn giải thoát. Ở tất cả thời tu bốn vô lượng, thường nghe danh Nhất thiết trí vô thượng. Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, do nhân duyên đây gần gũi bạn lành.**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, cho đến trong mộng chẳng gần bạn ác, huống ở khi giác tỉnh mà gần kẻ kia. Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ-tát Ma-ha-tát đối người phá giới, người đắm tà kiến, người chẳng luật nghi, người hành tà mạng, người nói vô nghĩa, người trụ lười biếng, người vui sanh tử,**

người trái BỒ-đề, người yêu việc tục, mặc dù thường thương xót mà chẳng ở chung. Thiên vương phải biết: Các BỒ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm do pháp như thế nên xa lìa bạn ác.

Thiên vương phải biết: Các BỒ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng được Như Lai mười thân sai khác. Những gì là mười? Một: Thân bình đẳng; hai: Thân thanh tịnh; ba: Thân vô tận; bốn: Thân tu thiện; năm: Thân pháp tánh; sáu: Thân lìa tìm tòi; bảy: Thân bất tư nghì; tám: Thân tịch tĩnh; chín: Thân hư không; mười: Thân diệu trí.

Bấy giờ, Tới Thắng bèn thưa Phật rằng: Các BỒ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đến ngôi nào năng được Như Lai mười thân?

Phật bảo Tới Thắng: Thiên vương phải biết: Các BỒ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm ở trong sơ địa được thân bình đẳng. Vì có sao? Vì thông suốt pháp tánh, lìa các tà vạy, thấy bình đẳng vạy.

Trong đệ nhị địa được thân thanh tịnh. Vì có sao? Vì lìa lỗi phạm giới, giới thanh tịnh vạy.

Trong đệ tam địa được thân vô tận. Vì có sao? Vì lìa dục tham sân, được thắng định vạy.

**Trong đệ tứ địa được thân tu thiện. Vì có sao? Vì thường siêng tu tập Bồ-đề phần vậy.**

**Trong đệ ngũ địa được pháp tánh thân. Vì có sao? Vì quán các đế lý chứng pháp tánh vậy.**

**Trong đệ lục địa được thân lìa tìm tòi. Vì có sao? Vì quán lý duyên khởi, lìa tìm tòi vậy.**

**Trong đệ thất địa được thân bất tư nghi. Vì có sao? Vì phương tiện khéo léo, tín hành mãn vậy.**

**Trong đệ bát địa được thân tịch tĩnh. Vì có sao? Vì lìa các việc phiền não hý luận vậy.**

**Trong đệ cửu địa được thân hư không. Vì có sao? Vì thân tướng vô tận khắp tất cả vậy.**

**Trong đệ thập địa được thân diệu trí. Vì có sao? Vì tất cả giống trí tu viên mãn vậy.**

**Liên đây Tối Thắng lại thưa Phật rằng: Thân Phật Bồ-tát đâu không sai khác?**

**Phật bảo Tối Thắng: Thiên vương phải biết: Thân không sai biệt, công đức có khác. Nghĩa ấy thế nào rằng thân Phật Bồ-tát không sai biệt? Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp đồng một tánh tướng. Công đức khác ấy là thân Như Lai đủ các công đức. Bồ-tát chẳng vậy. Ta sẽ vì người lược nói thí dụ.**

Ví như ngọc quý, nếu đủ trau dồi, chẳng đủ trau dồi, chất ngọc không khác. Thân Phật Bồ-tát cũng lại như thế, công đức có khác, pháp tánh không riêng. Sở dĩ vì sao?

Vì công đức Như Lai tất cả viên mãn, tận nơi mười phương khắp cõi hữu tình, thanh tịnh lìa bản hấn không chướng ngại. Thân Bồ-tát công đức chưa đầy, còn có dư chướng vậy. Ví như mặt trăng có đầy chưa đầy, tánh trắng không khác. Hai thân cũng thế. Các thân như vậy thấy đều bền chắc, chẳng thể phá hoại, in như kim cương. Sở dĩ vì sao?

Vì ba độc chẳng phá, pháp đời chẳng nhiệm, ác thú người trời khổ chẳng thể bức ép, thấy đều xa lìa sanh lão bệnh tử, năng dẹp ngoại đạo, vượt cảnh giới ma, chẳng hướng tới Độc giác và Thanh văn thừa. Vì nhân duyên này chẳng thể phá hoại.

Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng giỏi dẫn đem thế gian trời, người, a-tổ-lạc thấy đều đồng tín dụng.

Ví như có người giỏi làm dẫn đem, hoặc các quốc vương, hoặc ngang hàng cùng vương, trưởng giả, cư sĩ đều trọng tín dụng. Các Bồ-tát đây cũng lại như thế, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai thấy đều công nhận là dẫn đem giỏi. Như Lai dẫn

đem quốc vương, đại thần, Bà-la-môn thấy đều đồng tôn kính. Các Bồ-tát đây cũng lại như thế, đều được trời, rồng, dục-xoa, a-tổ-lạc thấy, bậc hữu học vô học cúng dường.

Như đồng nội mệnh mông, hiểm nạn, kẻ hành nhân mỗi một gặp giở dẫn đem năng khiến được yên ổn. Các Bồ-tát đây cũng lại như thế, dùng sức phương tiện khéo léo dẫn đem hữu tình khiến ở sanh tử được ra yên ổn.

Như các người nghèo nương ông trưởng giả giàu mới khỏi hiểm nạn. Tất cả ngoại đạo và Bà-la-môn ở trong sanh tử nương Bồ-tát đây mới được ra khỏi.

Như đại trưởng giả của cải vô lượng được tất cả người mến dùng nhờ. Các Bồ-tát đây cũng lại như thế, hữu tình sanh tử được chung thọ dụng.

Như đại trưởng giả muốn qua hiểm nạn tất nhờ nhiều bạn, uống ăn của gạo thấy đều đầy đủ vậy, mới qua khỏi được. Các Bồ-tát đây cũng lại như thế, muốn ra hiểm nạn sanh tử thế gian, tất nhờ phước huệ nhiếp các hữu tình mới qua thế gian đến Nhất thiết trí.

Như người đi xa đem nhiều của báu là được lợi vậy. Các Bồ-tát đây cũng lại như thế, từ biển sanh

tử đến Nhất thiết trí cần rộng tu nhóm của báu phước huệ, là mau chứng được Nhất thiết trí vậy.

Như người thế gian tìm của không chán. Các Bồ-tát đây cũng lại như thế, vui cầu thắng pháp tâm từng không chán.

Như kẻ dẫn đem cần có bốn việc hơn người: giàu của, ngôi cao, tài giỏi, nói tin. Các Bồ-tát đây cũng lại như thế, giàu các công đức, ở ngôi cao tôn, đối pháp tự tại, nói ra không khác.

Như người giỏi dẫn đến nơi thành lớn. Các Bồ-tát đây cũng lại như thế, dẫn đem hữu tình đến Nhất thiết trí.

Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm thạo biết đường nên đi, chẳng nên đi, chỗ gọi đạo tà chánh, cong ngay, an nguy, có nước không nước, hoặc có lưu nạn, hoặc ra khỏi được, đều thạo thông suốt.

Các Bồ-tát này biết đường không trái, hề đã chỉ dẫn chẳng trái căn cơ của chúng: Vì người Đại thừa nói đạo vô thượng, chẳng nói đạo Độc giác và Thanh văn. Vì người Độc giác nói đạo Độc giác, chẳng nói đạo Bồ-tát và Thanh văn. Vì người Thanh văn nói đạo Thanh văn, chẳng nói đạo Độc giác và Bồ-tát. Vì kẻ chấp ngã nói đạo vô ngã, vì kẻ chấp pháp nói đạo pháp không, kẻ chấp hai bên vì nói trung đạo.

**Vì kẻ mê loạn nói đạo chỉ quán khiến hết mê loạn.  
Vì kẻ hý luận nói đạo chơn như khiến chẳng hý  
luận. Vì kẻ chấp sanh tử nói đạo Niết-bàn cho ra  
khỏi thế gian. Vì kẻ mê đường nói đạo chánh trực  
khiến xa đường tà.**

**Thiên vương! Đầy gọi các Bồ-tát Ma-ha-tát  
hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm biết đường tà  
chánh dẫn đem hữu tình khiến được ra khỏi.**

# HỘI THỨ SÁU

## Phẩm NIỆM TRỤ Thứ 5

Bấy giờ, Tỏi Thắng lại từ tòa đứng dậy, lệch che vai tả, gối hữu chầm đất, chấp tay cung kính mà thưa Phật rằng: Các Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng biết đường chẳng đường như thế ấy, tâm duyên đâu mà trụ?

Phật bảo Tỏi Thắng: Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, tâm chánh không loạn. Sở dĩ vì sao? Vì các Bồ-tát này khéo tu nhớ trụ Thân-Thọ-Tâm-Pháp. Hễ ra dạo đi thành ấp xóm làng nghe nói lợi dưỡng tâm không tham nhiễm. Như Phật Thế Tôn nói trong giới kinh: “Khéo tự nghĩ nhớ lìa các phiền não”.

Thiên vương! Sao là các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tu nhớ trụ Thân? Nghĩa là Bồ-tát đây dùng trí như thật xa lìa tất cả pháp ác bất thiện tương ưng với thân. Quán sát thân này từ chân đến đỉnh chỉ có các thứ bất tịnh tội lỗi, không ngã không vui vô thường bại hoại, tanh hôi thú ị ứ, gân mạch dính liền, ác sắc như đày

ai mà ưa thấy! Quán như thế rồi tham dục chấp thân ngã kiến trong thân đều chẳng sanh lại. Do đây bèn năng thuận theo các pháp lành.

Thiên vương! Sao là các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tu nhớ trụ Thọ? Nghĩa là Bồ-tát đây khởi suy nghĩ này: Các thọ đều khổ, hữu tình điên đảo quấy khởi tưởng vui, dị sanh ngu si lấy khổ làm vui. Thánh giả chỉ nói tất cả đều khổ. Vì dứt trừ khổ nên tu tinh tiến, cũng phải khuyên người siêng tu pháp đây. Khởi quán đây rồi hằng trụ nhớ Thọ, chẳng theo thọ hành, tu hạnh dứt thọ, cũng khiến người học.

Thiên vương! Sao là các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tu nhớ trụ Tâm? Nghĩa là Bồ-tát đây khởi suy nghĩ này: Tâm đây vô thường, ngu bảo thường trụ, thật khổ bảo vui, không ngã bảo ngã, chẳng sạch bảo sạch. Tâm đây chẳng trụ, chóng nhanh chuyển đổi; cội gốc cho tùy miên, cửa của các ác thú, nhân duyên phiền não, hoại diệt thiện thú, là chẳng thể tin. Sanh tham sân si, đối tất cả pháp tâm dẫn trước. Nếu khéo biết tâm, hiểu hết các pháp. Các thứ thế pháp đều bởi tâm gây. Tâm chẳng tự thấy các thứ tội lỗi do mình, hoặc thiện hoặc ác đều bởi tâm khởi. Tâm tánh chuyển nhanh như vòng lửa quay bỗng chốc chẳng dừng, như gió ngựa đồng, như nước bạo động, như lửa

**năng đốt. Làm quán như thế khiến nhớ chẳng động, khiến tâm theo mình, chẳng theo tâm hành. Nếu đề được tâm thời đề được các pháp.**

**Thiên vương! Sao là các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tu nhớ trụ Pháp? Nghĩa là Bồ-tát đây năng như thật biết thế gian có bao pháp ác bất thiện, là tham sân si và các phiền não. Đối các phiền não nên tu đối trị, là tu đối trị tham dục, giận dữ, ngu si và các phiền não sai khác. Như thật biết rồi liền quay khởi nhớ chẳng hành pháp kia, cũng khiến người là.**

**Thiên vương! Sao là các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối cảnh khởi nhớ? Nghĩa là Bồ-tát đây nếu gặp cảnh sắc thanh hương vị xúc pháp bèn khởi nghĩ rằng: Lẽ nào đối đây pháp chẳng chơn thật mà sanh tham ái? Đây là chỗ dị sanh ngu si say đắm, tức là bất thiện. Như Thế Tôn dạy: “Ái tức sanh đắm, đắm tức mê lầm. Bởi đây chẳng biết pháp thiện pháp ác, vì nhân duyên này đọa nơi ác thú”. Như vậy Bồ-tát tự chẳng làm lỗi, chẳng đắm cảnh giới, khiến người cũng vậy.**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nhớ chỗ vắng vẻ, là Bồ-tát đây khởi suy nghĩ này: Chỗ vắng vẻ là nương ở được không người tranh giành. Trụ chỗ**

vắng lặng trời, rỗng, được-xoa, kẻ tha tâm trí đều năng biết pháp tâm tâm sở của ta, chẳng lẽ trụ đầy khởi suy nghĩ tà. Do suy nghĩ đây tức được bỏ lìa, đối pháp chánh nhớ siêng tu hành tới.

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm khởi suy nghĩ này: Thành ấp xóm làng các ồn tạp nhiều, chẳng phải chỗ người xuất gia nên đi đến thời chẳng nên tới. Nghĩa là bán rượu, mãi dâm, vương cung, đánh bạc, ca múa, những chỗ như thế thấy đều nên xa lìa.**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nghe danh lợi dưỡng khởi chánh nhớ nghĩ, là khởi nghĩ này: Vì sanh phước cho kia nên nhận của đây; chẳng bởi tham ái nhận rồi lẫn tiếc, để nuôi dưỡng vợ con, đã chẳng nói ta có của vật như thế khắp chu cấp tất cả nghèo cùng. Hành giả như thế được người khen ngợi, trọn chẳng chấp đắm ngã và ngã sở.**

**Lại khởi nghĩ này: Người đều khen ta tiếng đồn ơn thí; thế gian vô thường chốc lát mòn diệt, lẽ nào người trí đối không thường không thật, không chủ chẳng hằng, theo kia mà hành chấp ngã ngã sở?**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nhớ lời Phật Thế Tôn đã nói cấm giới, tức khởi nghĩ này: Chư**

**Phật ba đời đều học giới đây thành Vô thượng giác, chứng Đại Niết-bàn. Biết như thế rồi tinh siêng tu học.**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm vì hóa hữu tình và tự tu tập, ít muốn vui đủ, mặc áo giẻ hư lượm nơi đồng rác, tâm thường trong sạch, sức tin vững chắc, thà mất thân mạng đối giới chẳng phạm. Tâm lìa kiêu mạn, dạo đi thành ấp dù mặc áo xấu mà chẳng sanh hổ. Xa lìa lười biếng, thường tu tinh tiến. Chỗ làm chưa xong quyết chẳng giữa chừng bỏ dở. Đối chiếc áo giẻ lượm chẳng thấy tội lỗi, cũ mục hư nát trọn không khinh chê, chỉ lấy nơi đức. Vì lẽ kẻ ly dục là phải mặc áo này, được Như Lai khen, dứt đấm tham lam; cũng chẳng tự khen ta năng mặc đây mà kia chẳng mặc, trọn không lời chê. Hành giả như đây các trời phải kính lạy, được chư Phật khen ngợi, các Bồ-tát hộ trì, Bà-la-môn thấy cung kính cúng dường.**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm mới tu được diệu hạnh thanh tịnh như thế.**

**Bấy giờ, Tối Thắng bèn thưa Phật rằng: Bồ-tát cao hạnh hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm dùng mặc áo giẻ hư lượm đây chi ư?**

**Phật nói: Thiên vương! Các Đại Bồ-tát vì hộ thế gian nên mặc áo giẻ lượm đồng rác. Sở dĩ vì sao? Vì thế gian nếu được thấy đắp mặc áo đây, dứt ác sanh thiện.**

**Thiên vương! Nơi ý hiểu sao? Cao hạnh Bồ-tát ai bằng Thế Tôn?**

**Tôi Thắng thưa rằng: Trăm ngàn vạn ức cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một. Vì có sao? Vì Phật là đấng Pháp Vương, đủ tất cả trí, không có một pháp chẳng năng soi vậy.**

**Thiên vương! Nơi ý hiểu sao? Phật đối tất cả trời rồng được-xoa và người phi người thấy thị hiện khổ hạnh và thường khen ngợi công đức Đầu đà Đổ-đa, đây là hành vi nào?**

**Tôi Thắng thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Vì muốn giáo hóa các loại hữu tình độ được và các Bồ-tát mới phát tâm thấy chưa dứt phiền não, vì nói pháp đối trị.**

**Phật nói: Như vậy, như vậy. Thiên vương! Bồ-tát cao hạnh mặc áo giẻ lượm cũng lại như thế. Vậy nên, Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phương tiện khéo léo làm nhiều ích hữu tình.**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm vì thế gian**

nên chỉ dùng ba áo. Vì có sao? Vì tâm vui đủ nên lại chẳng cầu nhiều, tức là ít muốn. Chẳng cầu xin nên không cần chứa nhóm. Vì không chứa nhóm thời chẳng mất mát. Vì không mất mát thời chẳng buồn khổ. Vì không buồn khổ thời lìa phiền não. Vì lìa phiền não thời không bị đắm. Vì không bị đắm thời là hết lậu.

Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm vì muốn nhiều ích các hữu tình nên vào thành ấp cầm bát xin ăn. Vì có sao? Vì các Bồ-tát này lòng đại bi thúc giục, quán các hữu tình phần nhiều nghèo khổ, muốn khiến giàu vui nhận kia cúng dường. Khi vào thành ấp, uy nghi tề chỉnh, tâm chánh chẳng loạn, khéo nhiếp các căn, chậm bước mà đi, xem trước chừng sáu cánh tay, chẳng ngó hai bên; đúng phép xin ăn, thứ lớp mà qua chẳng vượt nhà nghèo; xứng lượng lấy cơm, trọn chẳng nhận nhiều, với vừa đủ phải, lại để một phần toan thí nghèo thiếu, cúng dường phước điền. Vì có sao? Bởi tín thí khó tiêu, vì sanh phước vậy.

Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chỉ một ngòl ăn mà chẳng dời động. Vì có sao? Vì Bồ-tát một ngòl tòa diệu Bồ-đề, ma đến rối loạn cũng chẳng dời động. Ở trong định xuất thế, pháp trí huệ không,

**thật tế chơn như, như lý Thánh đạo, tất cả chúng trí đều chẳng dòi động. Vì có sao? Vì pháp Nhất thiết trí một ngôi đắc vậy. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chỉ một ngôi ăn.**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phương tiện khéo léo vì các hữu tình thị hiện xin ăn.**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm thường siêng tu học hạnh vắng vẻ. Nghĩa là tu phạm hạnh, với trong các căn chẳng khởi tội lỗi, ưa sức đa văn, kham tu chánh hạnh, lìa ngã sợ hãi, chẳng chấp đắm thân, thường hành vắng lặng. Các Bồ-tát này đối với Chánh pháp thường muốn xuất gia, trì giới ba luân, khéo biết pháp tướng. Như Lai đã vì nói giới, ba hạng người là thiếu tráng lão niên đều được rõ thấu. Chẳng duyên cảnh ngoài, chuyên nhớ tự tâm, quở chê thế pháp, khen ngợi xuất thế, điều phục các căn, chẳng lấy cảnh ác. Nương ở chỗ vắng vẻ không tai nạn, xin ăn thành áp chẳng xa chẳng gần. Có suối nước trong tắm rửa dễ dàng, rừng nhiều hoa quả, không cầm thú dữ, hang nham vắng lặng, rộng trống ít người. Thẳng xứ như thế mà làm chỗ ở. Pháp đã từng nghe ngày đêm ba thời siêng gắng tán tụng, tiếng chớ cao thấp, tâm chẳng duyên**

ngoài, chuyên trì nghĩ nhớ. Bà-la-môn thấy đến tới chỗ ấy, niềm nở mời ngồi, vui mừng thăm hỏi, quán căn tánh kia vì nói Chánh pháp khiến được vui mừng, tín thọ tu hành. Đầy đủ phương tiện khéo léo như thế, xa lìa ngã tâm, dùng vô ngã nên ở chỗ vắng vẻ chẳng sanh sợ hãi. Lìa sợ hãi nên vui hành hạnh vắng lặng. Bồ-tát sức phương tiện khéo léo như thế thị hiện tu hành hạnh ở chỗ vắng vẻ.

Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm khéo quán các hành, khởi suy nghĩ này: Tất cả uống ăn thanh tịnh thơm sạch, lửa thân chạm đó tức thành bất tịnh, tan nát hôi hám, đưa ngu vô trí yêu đắm thân này và các uống ăn. Nếu nương Thánh trí như thật quán sát, tức sanh chán ghét chẳng khởi ưa đắm.

Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm khởi suy nghĩ này: Hành nhiều giận dữ bèn khởi ác nghiệp ta nay phải lìa, sanh tâm tới đạo suy nghĩ chơn thật, chẳng những miệng nói suông.

Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm khởi nghĩ như vậy: Nếu pháp có sanh tức là nhân duyên, pháp nhân duyên lại từ duyên khởi; vì sao kẻ trí đối pháp nhân duyên hư dối sanh đây mà gây tội lỗi? Trong

**thân Bồ-tát có pháp chướng thiện tức tự trừ dứt. Nếu chẳng thể dứt pháp chướng thiện cho người khác tâm bèn sanh xả, chẳng khởi vô minh.**

**Vì sao gọi là pháp chướng thiện? Nghĩa là chẳng cung kính Phật Pháp Tăng bảo và giới thanh tịnh, chẳng kính đồng học, già trẻ ấu tiểu tự cao khinh kia. Hướng tới năm dục, trái bỏ Niết-bàn mà khởi ngã kiến, hoặc hữu tình kiến, cho đến tri giả kiến, kiến giả kiến, chấp không khởi đoạn kiến, chấp có khởi thường kiến. Xa lìa Hiền Thánh, gần kẻ đũa ngu, bỏ người trì giới, dựa kẻ phá giới; đeo gần bạn ác, lìa xa bạn lành; nghe pháp sâu thẳm bèn sanh hủy báng. Thân ác luật nghi, lời không khéo nói, tâm đủ nịnh cong, bị phiền não che, tham đắm lợi dưỡng. Sanh đủ năm khinh mạn: Một: Họ hàng quý phái khinh; hai: Dòng họ cao sang khinh; ba: Thấy biết hơn người khinh; bốn: Cõi nước giàu có khinh; năm: Đồ chúng đông giỏi mà khinh mạn.**

**Thấy ác bèn giúp sức, gặp thiện bỏ tránh xa, khen mỹ đàn bà con nít ngoại đạo, chẳng muốn tu tập hạnh ở chỗ vắng vẻ, ăn uống chẳng hiểu thời tiết, xa lìa thầy bạn. Dù có đọc tụng chẳng biết thì giờ, thấy thiện chẳng trọng, thấy ác chẳng sợ. Như voi không móc, ngựa không dây cương, buông lung chẳng chế được. Ưa sanh giận dữ, tâm chẳng từ niệm, thấy khốn khổ chẳng thương, gặp tật bệnh**

không xem. Đối chết chẳng sợ, ở đồng lửa dữ trọn chẳng cầu ra. Việc đáng làm không làm, chẳng nên làm lại làm; chẳng nghĩ mà nghĩ, nên nghĩ chẳng nghĩ, chẳng phải mong mà cầu. Chẳng ra bảo đã ra, chẳng phải đường gọi đường, chưa đắc cho đã đắc. Ưa tập trọng ác, tránh xa đại thiện. Hủy chê Đại thừa và người Đại thừa, khen ngợi Tiểu đạo và học kẻ tiểu. Muốn nhiều đấu loạn, ưa nói thô ác. Lòng không từ bi khiến người sợ hãi, thốt lời thô bỉ, lý không một thật. Ưa đả hý luận mà chẳng thể bỏ được. Những việc như thế thấy gọi là pháp chương thiện.

Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tu tập không hạnh, diệt pháp hý luận, khởi suy nghĩ này: Cảnh giới sở quán thấy đều trống không, tâm năng quán cũng lại chẳng có. Không quán năng sở hai thứ sai khác, các pháp nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Suy nghĩ như thế khiến tướng trong ngoài, chẳng thấy thân tâm cũng chẳng thấy pháp, thứ lớp nói nhau tu học chỉ quán. Quán là như thật thấy, pháp chỉ là nhất tâm chẳng loạn.

Như vậy Bồ-tát tu quán hạnh rồi tức được định giới. Vì giới thanh tịnh nên hành cũng thanh tịnh. Đây gọi Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm quán hạnh thanh tịnh.

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm hộ trì pháp tạng Vô thượng Như Lai, nghe thọ Chánh pháp, vì hộ pháp nên chẳng vì lợi dưỡng, vì hạt giống Tam bảo chẳng dứt tuyệt nên chẳng vì cung kính, vì muốn giữ hộ hạnh Đại thừa nên chẳng vì danh dự. Kẻ không về nương khiến được về nương, kẻ không cứu giúp khiến được cứu giúp, kẻ không an vui khiến được an vui, kẻ không mất huệ khiến được mất huệ, kẻ tu Tiểu thừa chỉ đạo Thanh văn, kẻ tu Trung thừa chỉ đạo Độc giác, kẻ hành Đại thừa chỉ đạo Vô thượng. Nghe pháp như thế vì trí Vô thượng trọn chẳng vì được thừa thấp kém.**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm khéo biết các thứ pháp Tỳ-nại-da. Nghĩa là Tỳ-nại-da, hạnh Tỳ-nại-da, Tỳ-nại-da sâu thẳm, Tỳ-nại-da nhiệm mầu, tịnh cùng bất tịnh, có lỗi không lỗi, gốc giải thoát riêng, Tỳ-nại-da Thanh văn, Tỳ-nại-da Bồ-tát. Các Bồ-tát này hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối pháp Tỳ-nại-da như thế thấy đều khéo biết hết.**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm khéo biết tất cả uy nghi giới hạnh, khéo học giới Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát sở thọ trì. Đã tu giới hạnh, nếu thấy uy nghi chẳng xứng ý chúng thời nên bỏ lìa. Chỗ phi**

**xứ chẳng đi, nếu có Sa môn uy nghi giới hạnh thanh bạch đầy đủ tức gần gũi đó. Nếu Bà-la-môn các học hành khác thời khuyên xa lìa, tu Tỳ-nại-da. Tu tập giới hạnh thành mãn như thế tâm chẳng xảo ngục, ganh ghét bèn diệt.**

**Tự hành bồ thí, cũng khuyên người hành, khen ngợi bồ thí khiến người tu học, thấy người bồ thí tâm sanh tùy hỷ. Chẳng khởi nghĩ này: Thí ta chẳng ai khác. Chỉ nên suy nghĩ: Các loại hữu tình phần nhiều bị nghèo thiếu đói lạnh khốn khổ, nguyện kia được của, đời hiện an vui, vì nghe Chánh pháp, đời sau an vui. Ta nên đời nay tinh siêng tu Đạo, nguyện cùng hữu tình đồng được ra khỏi. Đây gọi Bồ-tát không tâm ganh ghét đối các hữu tình đều được bình đẳng.**

**Nếu hành bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, bát-nhã, cho đến Nhất thiết tướng trí, vì khắp hữu tình, nơi tâm không hai. Vì có sao? Vì Pháp sở tu cùng chung hữu tình nghĩ vì cảnh giới khiến mau được Đạo. Ở lửa sanh tử tự đã được ra, cũng nguyện hữu tình đồng được ra khỏi.**

**Thiên vương! Ví như trưởng giả sáu con nhỏ dại, thấy đều yêu mến không lòng chênh lệch. Trưởng giả ở ngoài, nơi nhà lửa cháy. Nơi ý hiểu**

**sao? Trưởng giả bấy giờ, và có nghĩ này: Đồi sáu con kia cứu trước sau chẳng?**

**Bạch Thế Tôn! Chẳng có vậy. Vì có sao? Vì người cha đồi con lòng bình đẳng vậy.**

**Thiên vương phải biết: Bồ-tát cũng thế. Đưa ngu tham đắm ở nơi sáu thú nhà lửa sanh tử chẳng biết ra khỏi. Các Bồ-tát này đem tâm bình đẳng dùng nhiều phương tiện dụ hóa khiến ra, thấy đều an để trong cõi viên tịch.**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đồi pháp cũng bình đẳng. Vì hộ Chánh pháp cúng dường Như Lai. Các thứ phẩm cúng dường Như Lai như thật tu hành. Cúng dường Như Lai lợi ích an vui tất cả hữu tình, giữ hộ thiện pháp tất cả hữu tình, tùy thuận hữu tình khéo năng hóa đạo, hành đạo Bồ-tát, hành và nói chẳng trái nhau, tâm không mỗi một cầu Vô thượng giác. Nếu được như thế mới được gọi là cúng dường chư Phật, chẳng đem của cải mà vì cúng dường. Vì có sao?**

**Vì Pháp là thân Phật, nếu cúng dường pháp tức cúng dường Phật. Chư Phật Thế Tôn đều như thật tu hành mà đến, đều vì làm lợi ích an vui hữu tình, hộ trì thiện pháp, tùy thuận hữu tình. Nếu kẻ chẳng làm vậy, trái bản thể nguyện, lừai nhác biếng trễ**

**chẳng thể thành tựu tâm Bồ-đề. Vì có sao? Vì Bồ-tát cầu tới Vô thượng Bồ-đề chung cùng hữu tình, nếu không hữu tình làm sao năng được Vô thượng Bồ-đề?**

**Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tu hành Chánh pháp, cúng dường Như Lai gọi chơn cúng dường. Cúng dường như thế nhờ bỏ ngã mạn, xa lìa việc tục. Cạo rôi râu tóc, đối với cha mẹ anh em bà con nội ngoại chẳng còn quan hệ dính dứ nhau nữa, giống như đã chết. Hành trạng y phục, đều khác với thường. Cầm nắm bình bát đi vào thành ấp, hoặc đến bà con xóm làng, nhà kẻ hàng thịt cũng dẹp ngã mạn thấp ý ăn xin, rằng khởi nghĩ này: Mạng ta thuộc người, do kia thí cho ăn, giúp mạng ta sống còn. Bởi nhân duyên này trừ được ngã mạn.**

**Lại khởi nghĩ này: Ta nay nên lấy ý Thầy bạn thầy khiến sanh vui mừng, xưa Pháp chưa nghe vì được nghe vậy. Nếu thấy bị người khác giận dữ đấu tranh tức nên nhẫn nhục thấp ý tránh đi. Bồ-tát như thế nhờ bỏ được ngã mạn. Thiên vương phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm sanh chánh tín bền vững. Vì có sao? Vì nhiều các công đức đã trồng đời trước, sức mạnh căn lành, nhân lành đầy đủ, chánh kiến thành tựu, chẳng tin duyên ngoài, trong tâm thanh tịnh, chẳng**

**nương thầy khác, tâm hành điều hòa ngay thẳng, xa lìa dối trá; các căn thông lanh, đầy đủ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, lìa các che ngăn, nơi tâm thanh tịnh; xa lìa bạn ác, gần kề bạn lành, tìm tòi lời thiện, chẳng sanh lười biếng, nghe pháp nói ra biết công đức Phật.**

**Bấy giờ, Tới Thắng bèn thưa Phật rằng: Cúi xin Đấng Đại Từ thương xót vì nói tướng đại uy thần công đức Như Lai!**

**Phật bảo: Tới Thắng thiên vương! Người nay lóng nghe khéo nghĩ, Ta sẽ vì người nói phần ít tướng uy thần công đức Phật. Tới Thắng thưa rằng: Dạ, xin nói cho, chúng tôi muốn nghe.**

**Phật nói: Thiên vương! Như Lai đầy đủ vô biên đại từ khắp soi hữu tình, nhiếp cõi hữu tình, cho đến mười phương hết cõi hư không cũng đều soi khắp, chẳng thể so lường.**

**Đại bi Như Lai, Thanh văn, Độc giác và các Bồ-tát đều không có được. Vì có sao? Vì pháp bất cộng vậy. Mười phương thế giới không một hữu tình đại bi Như Lai chỗ chẳng năng soi.**

**Như Lai nói pháp vô tận rất ráo, vì khắp các loại hữu tình mười phương lâu vô lượng kiếp nhiều thứ nhân duyên nói các pháp yếu cũng chẳng thể**

**hết được. Nếu các thứ lời lẽ tất cả cú nghĩa cõi hữu tình nạn hỏi Như Lai trong một gảy móng, mỗi mỗi hữu tình đều vì phân biệt, không ai hoại được, vì Như Lai đã được vô ngại tinh lự, cảnh giới sâu thẳm không kể so lường được.**

**Giả sử hữu tình tất cả thế giới đều trụ nơi mười bậc Bồ-tát nhiều trăm ngàn kiếp vào thẳng đẳng trì, chẳng thể so lường cảnh định Như Lai.**

**Thân Như Lai lượng không ngần mé. Vì có sao? Vì tùy chỗ muốn thấy, với trong một niệm năng hiện vô biên thân các loại vậy.**

**Thiên nhãn Như Lai thanh tịnh hơn hết. Tất cả thế giới tất cả hữu tình sắc tướng sai khác và các thứ vật loại món món chẳng đồng mà Như Lai đều thấy như xem quả a ma lạc trong lòng bàn tay, thiên nhãn các người chẳng thể kịp được.**

**Thiên nhĩ Như Lai thanh tịnh hơn hết. Tất cả hữu tình tiếng tăm sai khác và các loại bao nhiêu tiếng tăm một niệm nghe hết, hiểu rõ ý nghĩa.**

**Như Lai lại có tịnh tha tâm trí, tất cả thế giới tất cả hữu tình mỗi mỗi suy nghĩ gây nghiệp chịu quả sai khác vô biên, Phật bốn uy nghi đối trong một niệm thấy chẳng đều biết. Vì có sao? Vì Phật thường ở trong định không tán loạn vậy.**

**Thiên vương phải biết: Phật không nghĩ làm, tâm chẳng tán loạn, căn không duyên khác. Vì có sao? Vì lìa thói quen phiền não, rất là thanh tịnh, vắng lặng không bản. Kẻ có phiền não mất nhớ tán loạn, căn có duyên khác; Như Lai Thế Tôn vô lậu lìa bản, đối được tất cả pháp tự tại bình đẳng, thường ở đẳng trì và đẳng chí vậy.**

**Như Lai chỉ trụ một thứ uy nghi, đạo một đẳng trì cho đến viên tịch, các người trời thấy hãy chẳng năng biết, huống lại Như Lai lâu vô lượng kiếp tu tập vô lượng vô biên đẳng trì mà có người trời năng rõ biết được ư? Vì có sao? Vì công đức Như Lai chẳng thể so lường, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể quán vậy.**

**Bấy giờ, Tới Thắng bèn thưa Phật rằng: Tôi nghe Như Lai ba vô số kiếp tu hành thành Phật, vì sao nay nói tu vô lượng kiếp?**

**Phật nói: Thiên vương! Nghĩa ấy chẳng phải vậy. Vì có sao? Vì Bồ-tát cầu tới Vô thượng Bồ-đề vô lượng công đức mới được thành xong, chẳng phải chẳng trải qua nơi kiếp số chừng ấy, mà năng chứng vào được lý pháp bình đẳng, tu đến rốt ráo mới xứng thành Phật.**

**Liền đây Tới Thắng thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Hay thay, hay thay! Khoái nói pháp yếu, khéo năng**

khuyên phát cho tất cả hữu tình vun trồng căn lành, xa lìa nghiệp chướng, vui muốn quả Phật, tu hạnh Bồ-tát. Nếu các loại hữu tình nghe uy thần công đức Như Lai tâm sanh vui mừng tin chịu khen ngợi, phải biết chẳng lâu sẽ thành pháp khí uy thần công đức Phật. Huống lại có năng thọ trì đọc tụng biên chép cúng dường, vì người giải nói, kia phải được phước chẳng thể nghĩ bàn.

Phật nói: Thiên vương! Như vậy, như vậy. Loại hữu tình kia Như Lai hộ trì đã trồng căn lành lâu nhiều kiếp số. Nếu ở quá khứ cúng dường nhiều Phật mới được nghe uy thần công đức Phật.

Thiên vương phải biết: Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân tâm không nghi ngờ, ở trong bảy ngày tắm rửa sạch sẽ, mặc áo mới tịnh, hoa hương cúng dường, nhất tâm chánh niệm như trước đã nói công đức và đại uy thần Như Lai. Bảy giờ Như Lai từ bi hộ niệm, hiện thân cho thấy, khiến nguyện đầy đủ. Nếu có khuyết thiếu việc hương hoa thấy, chỉ một lòng nhớ công đức uy thần, khi sắp mạng chung tất được thấy Phật.

Bảy giờ, Tới Thắng lại thưa Phật rằng: Vả có hữu tình nghe nói công đức và đại uy thần Như Lai như thế chẳng khởi lòng tin mà hủy báng chẳng?

**Phật nói: Cũng có. Nghĩa là có hữu tình nghe nói pháp môn công đức uy thần Như Lai như thế khởi tâm bất thiện, giận dữ hủy báng, đối Sư thuyết pháp sanh tướng bợn ác. Kia sau bỏ mạng tất đọa địa ngục chịu khổ nhiều kiếp. Nếu các hữu tình nghe nói công đức và đại uy thần Như Lai như thế vui mừng tín thọ, đối Sư thuyết pháp sanh tướng bợn lành, kia sau bỏ mạng định lên người trời, lần hồi tiến hơn cho đến thành Phật.**

**Bấy giờ, Thế Tôn phóng tướng lưới rộng dài tự phủ diện luân, kế phủ đầu đỉnh, kế phủ khắp thân, kế phủ tòa Sư tử, kế phủ chúng Bồ-tát, kế phủ chúng Thanh văn, nhiên hậu mới phủ Thích, Phạm hộ thế, người phi người thấy tất cả đại chúng. Thu tướng lưới lại, bảo đại chúng rằng: Như Lai Thế Tôn có tướng lưới này đâu phải vọng ngữ? Đại chúng các người đối Ta đã nói ra, đều nên tín thọ, đêm dài được yên vui.**

**Khi thuyết pháp này, trong chúng có tám muôn bốn ngàn Bồ-tát được Vô sanh pháp nhẫn. Vô lượng hữu tình xa trần lìa bản, sanh mắt tịnh pháp. Vô số hữu tình đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác.**

--- o0o ---